TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 157/2022/HS-ST
Ngày: 29-7-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN - TỈNH BÌNH ĐỊNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân và ông Trần Ngọc Hòa

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Hồng Diễm - Thư ký của Toà án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa***: Ông Phan Tiến Lực - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở, Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 147/2022/TLST-HS ngày 03/6/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2022/QĐXXST-HS ngày 27/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quang T** (Thường gọi: T dừa), giới tính: Nam; sinh năm 1989 tại TP. Quy Nhơn; Nơi cư trú: Tổ A, khu phố B, phường Đ, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông: Trần Quang S, sinh năm 1968 và bà: Lê Thị H (chết); Vợ: Nguyễn Thị Mỹ A (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2008; Tiền án: (03 tiền án)

- Ngày 30/3/2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 06 năm 09 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" và "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Ngày 21/9/2016, bị Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 26/9/2018, bị Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt ngày 05/6/2021.

Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 10/02/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Quy Nhơn; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*:
Anh Lê Văn K

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 10/02/2022, Tổ công tác của Công an TP. Quy Nhơn kiểm tra hành chính nhà thuê trọ ở số A đường T, phường N, TP. Quy Nhơn của ông Lê Quốc K phát hiện Trần Quang T có biểu hiện nghi vấn đã sử dụng trái phép chất ma túy. Tiếp tục kiểm tra, cơ quan Công an phát hiện trên sàn của gác lửng trong phòng trọ có 01 gói thuốc lá hiệu JET, bên trên gói thuốc lá có 01 gói nilon chứa các hạt tinh thể nghi là ma túy. T khai nhận gói nilon trên là ma túy đá của T cất giữ để sử dụng. Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong số chất là ma túy và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Quang T.

Ngày 11/02/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định ban hành Kết luận giám định số 57/PC09 kết luận: Các hạt tinh thể đựng trong 01 gói nilon (ký hiệu A) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2536 gam là Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng tháng 11/2021, Trần Quang T có quen biết với một người bạn ngoài xã hội có tên thường gọi là Xỉn (không rõ lai lịch), cả hai biết nhau đều sử dụng ma túy đá. Tối ngày 09/02/2022, Xỉn tới nhà trọ của T chơi, Trọng có đưa cho Xỉn 1.000.000 đồng nhờ mua 01 gói ma túy đá để sử dụng. Xỉn cầm tiền đi ra ngoài một lúc rồi quay lại đưa cho T 01 gói ma túy đá, Xỉn ở lại nói chuyện với T một lúc rồi ra về. T lấy một ít ma túy từ gói đã mua ra sử dụng một mình rồi để lên trên gói thuốc lá hiệu JET đặt trên sàn của gác lửng trong phòng trọ. Đến khoảng 09 giờ ngày 10/02/2022, Tổ công tác của Công an TP. Quy Nhơn kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Trần Quang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về nguồn gốc ma túy: Trần Quang T khai nhận số chất ma túy bị thu giữ là nhờ người tên Xỉn (không rõ lai lịch) mua giúp vào ngày 09/02/2022 với giá 1.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 81/CT-VKSQN ngày 30/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Trần Quang T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Trần Quang T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Quang T theo Cáo trạng. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quang T từ 05 năm đến 06 năm tù.

Xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định và vỏ, bao bì đựng ma túy; đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 6S, do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo Trần Quang T thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Trần Quang Trọng xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Trần Quang T là người nghiện ma túy, vào ngày 09/02/2022, bị cáo đã liên hệ một người thanh niên tên Xỉn (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng để sử dụng. Vào ngày 10/02/2022, tổ công tác kiểm tra phòng trọ của bị cáo thu giữ 01 gói thuốc lá hiệu JET bên trong có chứa các hạt tinh thể nghi là ma túy, bị cáo khai đây là ma túy đá do bị cáo mua về để sử dụng. Tại kết luận giám định số 57/PC09 ngày 11/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Bình Định kết luận: Các hạt tinh thể đựng trong 01 gói nilon (ký hiệu A) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2536 gam là Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất có số thứ tự là 323, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, là chất gây nghiện, gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người nên Nhà nước độc quyền quản lý, mọi việc cất giữ, mua bán, sử dụng chất này phải theo quy định đặc biệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Bị cáo Trần Quang T có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên biết rõ điều đó, nhưng xem thường pháp luật, bị cáo đã tàng trữ ma túy để thõa mãn cơn nghiện, số ma túy thu giữ của bị cáo có khối lượng 0,2536 gam là ma túy loại Methamphetamine. Bị cáo Trần Quang T có 03 tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo đã "Tái phạm nguy hiểm" tiếp tục phạm tội do cố ý nên lần này phạm tội với tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm". Do đó, Cáo trạng viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Trần Quang T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, nên phải xử phạt nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân; tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ của bị cáo thì thấy:

4.1 Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

4.2 Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra hiện thu giữ số ma túy còn lại sau giám định, bao bì đựng ma túy và 01 điện thoại di động hiệu Iphone. Xét thấy, chất ma túy do Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định kể cả vỏ bao bì đựng ma túy. Đối với điện thoại di động, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại điện thoại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về vấn đề khác: Đối với người nam tên Xỉn mua giúp ma túy cho bị cáo Trần Quang T, Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Quang T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Quang T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2022.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư dán kín niêm phong 03 dấu tròn của "Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định", có chữ ký của Lê Tuấn T, Nguyễn Nhật H và Nguyễn Thành T (tất cả đều 01 chữ ký), bên ngoài bì thư ghi: Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 0,1364 gam mẫu A còn lại sau giám định.

+ 01 vỏ gói thuốc hiệu JET.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S, mặt sau màu đỏ, có số imei: 355425071914089, gắn sim số 0787798029 (đã qua sử dụng).

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn.

4. Án phí: Buộc bị cáo Trần Quang T phải chịu 200.000 *(Hai trăm ngàn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS TP. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA TP. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA TP. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Ngô Đình Hưng

THÀNH VIÊN HĐ XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Vân Trần Ngọc Hòa Ngô Đình Hưng

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 15 ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông Ngô Đình Hưng

- Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thúy Vân

2. Ông Trần Ngọc Hòa

Tiến hành Nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 147/2022/TLST-HS ngày 03/6/2022 đối với bị cáo: Trần Quang Trọng, sinh năm 1989 tại TP. Quy Nhơn.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do luật sư, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp: Trong quá trình diều tra, tuy tố các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập theo trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về tội danh, điều luật áp dụng: Đủ căn cứ để xác định bị cáo Trần Quang Trọng tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Hình phạt, biện pháp tư pháp, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự trong vụ án hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Quang Trọng 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2022.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Bị cáo có thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt hay không: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Án phí hình sự, án phí dân sự; xử lý vật chứng; tài sản bị kê biên, tài khoản bị phong tỏa:

6.1 Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư dán kín niêm phong 03 dấu tròn của "Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định", có chữ ký của Lê Tuấn Tịnh, Nguyễn Nhật Hoàng và Nguyễn Thành Trung (tất cả đều 01 chữ ký), bên ngoài bì thư ghi: Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 0,1364 gam mẫu A còn lại sau giám định.

+ 01 vỏ gói thuốc hiệu JET.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S, mặt sau màu đỏ, có số imei: 355425071914089, gắn sim số 0787798029 (đã qua sử dụng).

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn.

6.2 Án phí: Buộc bị cáo Trần Quang Trọng phải chịu 200.000 *(Hai trăm ngàn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

7. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

8) Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 7 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HĐ XÉT XỬ		THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Thị Thúy Vân	Trần Ngọc Hòa	Ngô Đình Hưng